

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày 06-01-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Thực

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tạo và ông Biền Ngân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 24/12/2021, đối với bị cáo:

Tưởng Quang T, sinh ngày 27/3/1989; tại: xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tưởng Văn T và bà Tưởng Thị H (đều đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: Ngày 17/8/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” và 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 78/2016/HSPT.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/7/2021 đến ngày 20/7/2021 chuyển tạm giam và hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Trường S, sinh năm 1999; thôn D, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Trần Thị K. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 15 phút, ngày 14/7/2021, tại đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc xóm Trung Lộc, thôn Di Lộc, xã Quảng Tùng, Tổ tuần tra của Công an xã Quảng Tùng, huyện Quảng Trạch phát hiện Tưởng Quang T có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện tại vị trí mặt đường cạnh vị trí Tưởng Quang T đang đứng có 01 ống nhựa màu đỏ bịt kín hai đầu. Tiến hành kiểm tra bên trong ống nhựa phát hiện có chứa 04 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược trong đó gồm 03 viên nén màu hồng và 01 viên nén màu xanh nghi là ma túy. Quá trình làm việc, Tưởng Quang T khai nhận 04 viên nén trên là ma túy dạng hồng phiến do T mua về nhằm mục đích sử dụng, nhưng khi lực lượng Công an đến, do sợ bị phát hiện nên T đã vứt số ma túy trên xuống mặt đường. Tổ công tác Công an xã Quảng Tùng đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Tưởng Quang T khai nhận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13/7/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T liên lạc với Nguyễn Trường S, tên gọi khác “Chuột” để hỏi mua ma túy về sử dụng. Nguyễn Trường S đồng ý bán ma túy cho T và hẹn đến địa điểm gần vị trí Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Ròn để lấy ma túy. Đến khoảng 01 giờ 10 phút ngày 14/7/2021, T điều khiển xe mô tô Jupiter, BKS 73E1-268.30 đến vị trí đã hẹn. Khi đến T liên lạc với “Chuột”, một lúc sau “Chuột” từ trong nhà đi ra, T đưa số tiền 300.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng), “Chuột” nhận tiền đồng thời giao cho T 01 đoạn ống nhựa màu đỏ bịt kín hai đầu, bên trong có chứa 04 viên nén gồm 03 viên màu hồng và 01 viên màu xanh là ma túy dạng hồng phiến. Sau khi nhận được số ma túy từ “Chuột”, T đang cầm ma túy trên tay thì bị lực lượng Công an phát hiện, do lo sợ bị phát hiện nên T đã vứt số ma túy có đặc điểm nêu trên xuống mặt đường.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã thu giữ được các vật chứng gồm: 01 (một) phong bì thư số 1017/GĐ-

PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 11 giờ 00 phút ngày 19/7/2021, bên trong có chứa chất ma túy; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu Xanh, biển kiểm soát 73E1- 26830, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại máy Galaxy A31, màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh ghi, mặt trước màn hình bị nứt vỡ, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 380.000 đồng (Ba trăm tám mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, loại đen trắng bên trong có chứa sim điện thoại mà T sử dụng để liên lạc mua ma túy, kết quả không truy tìm được vật chứng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã xử lý trả lại cho anh Nguyễn Quốc V 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER, màu Xanh, biển kiểm soát 73E1- 26830; trả lại cho anh Nguyễn Trường S 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh ghi, mặt trước màn hình bị nứt vỡ, máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 380.000 đồng (Ba trăm tám mươi nghìn đồng). Đối với vật chứng còn lại được chuyển xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số: 1017/GĐ-PC09 ngày 19/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,298g (không phẩy hai trăm chín mươi tám gam); Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định không phải là chất ma túy, khối lượng 0,075g (không phẩy không trăm bảy mươi lăm gam). Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine là 0,298g (không phẩy hai trăm chín mươi tám gam)

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKSQT ngày 03 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Trương Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: về tội danh: tuyên bố bị cáo Trương Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; về hình phạt: xử phạt bị cáo Trương Quang T từ 15 tháng đến 18 tháng tù giam; về vật chứng: tịch

thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư số 1017/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 11 giờ 00 phút ngày 19/7/2021, bên trong có chứa chất ma túy. Trả lại cho bị cáo Tường Quang T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại máy Galaxy A31, màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch đã truy tố, kết tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Tường Quang T đã thừa nhận và thống nhất khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy mà mình đã thực hiện đúng như Cáo trạng truy tố. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đã liên lạc với Nguyễn Trường S thống nhất mua 300.000 đồng được 04 viên nén dạng thuốc tân dược, gồm 03 viên màu hồng và 01 viên màu xanh. Sau khi mua được ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Xét thấy, lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, truy tố là hoàn toàn phù hợp và thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Chất ma túy mà bị cáo tàng trữ là Methamphetamine, có khối lượng 0,298g. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Tường Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nói chung và gây nên sự bức xúc đối với

nhân dân trên địa bàn nói riêng. Theo quy định tại Danh mục II, ban hành kèm theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ thì Methamphetamine là một trong những chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y tế do Nhà nước trực tiếp quản lý, do vậy mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển hay tàng trữ trái phép chất ma túy này đều phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo là người có đủ khả năng để nhận thức được sự nguy hiểm và tác hại của ma túy mang lại nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu, mục đích bản thân nên đã coi thường pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần quyết định một hình phạt tương xứng đối với tính chất của hành vi phạm tội, mức độ, hậu quả mà bị cáo gây ra. Nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo có ý thức T thủ pháp luật và quy tắc của cuộc sống, đồng thời phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét về nhân thân thì bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 17/8/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Cuồng đoạt tài sản” và 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 78/2016/HSPT. Bị cáo mặc dù đã bị Tòa án xét xử, xử lý, đã được cải tạo, học tập, giáo dục pháp luật nhưng vẫn không tu chí làm ăn, sống T thủ pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Từ những nhận định, đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tại Trại giam, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo tiến bộ, sớm trở lại là công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Theo lời khai của Tường Quang T thì T đã liên lạc và mua ma túy từ Nguyễn Trường S, tuy nhiên, quá trình điều tra, Sơn không thừa nhận hành vi mua bán ma túy như T đã khai. Người làm chứng, chị Kiều trình bày và khẳng định, trước thời điểm Tường Quang T bị bắt quả tang chỉ thấy một mình T ngồi trên xe mô tô màu xanh - trắng, ngoài ra không thấy có ai khác, không thấy

Tưởng Quang T và Nguyễn Trường S gặp nhau như T đã khai báo. Kết quả kiểm tra điện thoại di động của Tưởng Quang T và Nguyễn Trường S cũng không phát hiện có nội dung liên quan đến việc trao đổi mua bán ma túy. Kết quả cung cấp thông tin từ Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam về nhật ký cuộc gọi, tin nhắn của số điện thoại 0888461459 của Nguyễn Trường S sử dụng từ ngày 12/7/2021 đến ngày 14/7/2021, xác định: Không có cuộc gọi, tin nhắn liên quan giữa số điện thoại của Tưởng Quang T và Nguyễn Trường S trong khoảng thời gian trên. Do đó, không đủ chứng cứ, tài liệu chứng minh hành vi phạm tội đối với Nguyễn Trường S.

[9] Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Trạch đã tạm giữ vật chứng liên quan để điều tra và đã tiến hành xử lý trả lại chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp theo quy định của pháp luật. Đến tại phiên tòa không ai có ý kiến, yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (một) phong bì thư số 1017/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 11 giờ 00 phút ngày 19/7/2021, bên trong có chứa chất ma túy. Xác định, đây là vật chứng thuộc trường hợp vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, loại máy Galaxy A31, màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. Xác định, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội vì vậy trả lại cho bị cáo Tưởng Quang T.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Tưởng Quang T phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tưởng Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tưởng Quang T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 14/7/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Tường Quang T với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 06/01/2022) theo Quyết định của Hội đồng xét xử.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư số 1017/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 11 giờ 00 phút ngày 19/7/2021, bên trong có chứa chất ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Tường Quang T 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, loại máy Galaxy A31.

Vật chứng trên có các đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình ngày 09/11/2021.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Tường Quang T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- Bị cáo; NCQL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Ngọc Thực